

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH CÔNG

### CÁC NỘI DUNG CHÍNH ĐIỀU LỆ, QUY CHẾ

#### I. ĐIỀU LỆ CÔNG TY

STT	Mục	Nội dung
1	Đại diện pháp luật	Chỉ duy nhất Chủ tịch HĐQT
2	Quyền cổ đông	Tỷ lệ yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ, xem xét, tra cứu, trích lục văn bản, Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ,....: 5%
		<p>Đề cử ứng cử HĐQT, BKS:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ 10% đến dưới 20%: 01 ứng viên</li> <li>▪ 20% đến dưới 30%: 02 ứng viên</li> <li>▪ 30% đến dưới 50%: 03 ứng viên</li> <li>▪ 50% đến dưới 65%: 04 ứng viên</li> <li>▪ 65% trở lên: đủ số</li> </ul>
3	Quyền của ĐHĐCĐ	Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
		Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp (HĐQT, BKS, người có liên quan, cổ đông trên 10%, DN có liên quan) với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất
4	Quyền của HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</li> <li>▪ Chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với một trong các đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.</li> </ul>
5	Họp ĐHĐCĐ trực tiếp	<p>Họp trực tiếp, các vấn đề sau cần 65%, các vấn đề khác chỉ cần trên 50%:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</li> <li>▪ Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</li> <li>▪ Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</li> <li>▪ Tổ chức lại, giải thể Công ty.</li> </ul>
6	Lấy ý kiến bằng văn bản	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Được quyền lấy ý kiến văn bản bất kỳ vấn đề nào</li> <li>- Tỷ lệ thông qua chỉ cần trên 50%</li> </ul>
7	Số lượng TV HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ là 05 người (ghi cụ thể vào Điều lệ)</li> </ul>
8	Tiêu chuẩn thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</li> <li>▪ Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, ngân hàng.</li> <li>▪ Không phải là Tổng giám đốc, thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên của công ty chứng khoán khác, không được là thành viên Hội đồng quản trị của trên 05 công ty khác.</li> <li>▪ Không từng là thành viên Hội đồng quản trị hoặc đại diện pháp luật của một công ty bị phá sản hoặc bị cấm hoạt động do những vi phạm pháp luật nghiêm trọng;</li> <li>▪ Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.</li> </ul>
9	Tiêu chuẩn TGD	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Có đủ năng lực hành vi dân sự không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp, không phải là người đã từng hoặc đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành án phạt tù hoặc bị cấm hành nghề chứng khoán theo quy định của pháp luật;</li> <li>▪ Có tối thiểu 2 năm kinh nghiệm làm việc tại bộ phận nghiệp vụ của các tổ chức trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, ngân hàng, bảo hiểm hoặc tại bộ phận tài chính, kế toán, đầu tư trong các doanh nghiệp khác;</li> <li>▪ Có chứng chỉ hành nghề phân tích tài chính hoặc chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ;</li> <li>▪ Không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán trong thời hạn 06 tháng gần nhất;</li> <li>▪ Không được đồng thời làm thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên cho công ty chứng khoán khác; không đồng thời làm việc cho công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ và doanh nghiệp khác;</li> <li>▪ Các điều kiện khác quy định đối với Tổng giám đốc công ty chứng khoán và công ty đại chúng theo quy định của pháp luật.</li> </ul>
10	Các điều khoản khác	Cập nhật theo Điều lệ mẫu và các quy định của Luật.

## II. QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ CÔNG TY

STT	Mục	Nội dung
-----	-----	----------

1	Tổ chức ĐHCĐ trực tuyến	Các điều khoản về tổ chức ĐHCĐ trực tuyến quy định tại Điều 10 Dự thảo Quy chế.
2	Tổ chức ĐHCĐ trực tiếp kết hợp trực tuyến	Các điều khoản về tổ chức ĐHCĐ trực tiếp kết hợp trực tuyến quy định tại Điều 11 Dự thảo Quy chế.
3	Các điều khoản khác	Cập nhật theo quy định tại Điều lệ Công ty

### III. QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG HĐQT

STT	Mục	Nội dung
1	Số lượng TVHĐQT	Ghi rõ 05 người theo Điều lệ
2	Tiêu chuẩn Thư ký Công ty	Quy định phù hợp theo Điều lệ Công ty
3	Các điều khoản khác	Cập nhật theo quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ quản trị Công ty

### IV. QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT

STT	Mục	Nội dung
1	Các điều khoản	Cập nhật theo quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ quản trị Công ty